

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ DẦU KHÍ



TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

Thời gian : 08h00 ngày 28 tháng 04 năm 2014

Địa điểm : Tầng 7, Tòa nhà Petroland Tower

Số 12 đường Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
1	8h00-8h20	- Đón khách - Đăng ký danh sách cổ đông tham dự - Phát tài liệu cho cổ đông tham dự đại hội
2	8h20-8h30	- Ổn định tổ chức - Khai mạc đại hội - Giới thiệu đại biểu
3	8h30-8h35	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội
4	8h35-8h40	Thông qua danh sách Đoàn Chủ Tịch
5	8h40-8h45	Đoàn chủ tịch giới thiệu Ban thư ký và Ban kiểm thẻ biểu quyết
6	8h45-8h55	Thông qua chương trình và quy chế đại hội
7	8h55-9h05	Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2013, kế hoạch hoạt động 2014;
8	9h05-9h15	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2013, kế hoạch năm 2014;
9	9h15-9h25	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2013;
10	9h25 – 9h35	Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2013 đã được kiểm toán;
11	9h35 – 9h40	Quyết toán thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 và phê duyệt phương án thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014;
12	9h40 – 9h45	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2014;



13	9h45-9h50	Miễn nhiệm thành viên HĐQT;
14	9h50-9h55	Sửa đổi điều lệ Công ty Petroland
15	9h55-10h15	Đại hội thảo luận các báo cáo đã trình bày: - Ý kiến của Cổ đông. - Đoàn chủ tịch giải đáp các ý kiến của cổ đông.
16	10h15- 10h35	Biểu quyết thông qua: (bằng thẻ biểu quyết – từng mục một): 1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2013, kế hoạch hoạt động 2014; 2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2013, kế hoạch năm 2014; 3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2013; 4. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2013 đã được kiểm toán; 5. Quyết toán thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 và phê duyệt phương án thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014; 6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2014; 7. Miễn nhiệm thành viên HĐQT; 8. Sửa đổi điều lệ Công ty Petroland;
17	10h35-10h45	Thông qua nghị quyết đại hội
18	10h45	Bế mạc đại hội



BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Số: 311 /BC-PETROLAND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 201

BÁO CÁO
Hoạt động Hội đồng quản trị năm 2013
và kế hoạch hoạt động năm 2014

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005; Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland); Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Petroland,

Hội đồng Quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2013 và kế hoạch hoạt động năm 2014 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2013:

1. Nhân sự của Hội đồng Quản trị:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 Công ty ngày 25/4/2013, Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2007-2012 đã hết nhiệm kỳ và Đại hội cũng đã tiến hành tổ chức thông qua danh sách và bầu nhân sự HĐQT Công ty nhiệm kỳ mới 2013-2017; Ông Ngô Hồng Minh (PVC) tiếp tục giữ chức danh Chủ tịch HĐQT; các thành viên HĐQT gồm các ông Nguyễn Trung Trí (PVC), ông Bùi Minh Chính (PVC), ông Nguyễn Quốc Hưng (BIDV), ông Trần Hữu Giang (Petroland).

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, HĐQT nhiệm kỳ mới tiếp tục hoạt động và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được cổ đông Công ty giao phó trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 ngày 25/4/2013.

Trong năm 2013, HĐQT đã thực hiện công tác quản lý điều hành Công ty đúng theo quy định của Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT.

2. Kết quả thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT Công ty:

- **Công tác chỉ đạo SXKD:** HĐQT đã chỉ đạo thực hiện các nội dung về Kế hoạch SXKD năm 2013 (sau khi hợp nhất). Kết quả như sau (tỷ đồng):

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2013	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ hoàn thành KH năm 2013
I	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ đồng	304,00	34,65	11%
1	Đầu tư các dự án bất động sản	Tỷ đồng	304,00	34,65	11%

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2013	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ hoàn thành KH năm 2013
II	Các chỉ tiêu về tài chính				
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	1.000,00	1.000,00	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	793,00	487,89	62%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,12	-138,37	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,04	-138,37	
5	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	22,06	27,06	133%
III	Các chỉ tiêu về lao động				
1	Thu nhập bình quân	trđ/ng/th	11,06	9,15	83%
2	Kế hoạch đào tạo	Tỷ đồng	0,50	0,0065	1%

- Công tác ban hành Nghị quyết, Quyết định:

Trong năm 2013, HĐQT đã ban hành 07 Nghị quyết và 30 Quyết định về các vấn đề chủ yếu sau:

- + Phê duyệt Kế hoạch và chỉ tiêu SXKD năm 2013 của Công ty;
- + Thông qua kết quả Sản xuất kinh doanh từng Quý, phê duyệt kế hoạch các Quý tiếp theo;
- + Họp Hội đồng quản trị thường kỳ và đột xuất thông qua các vấn đề hoạt động SXKD của Công ty;
- + Quyết định chủ trương đầu tư cho các Dự án trọng điểm;
- + Thông qua báo cáo kết quả kiểm tra, kiểm soát các Quý;
- + Nhằm phục vụ hoạt động và sự phát triển của Công ty, bảo vệ quyền lợi của cổ đông và người lao động theo tình hình thực tế và các quy định mới của Nhà nước, HĐQT đã ban hành điều chỉnh các Quy chế về: Tiền lương; Các Quyết định quản lý nội bộ như: Bổ nhiệm và luân chuyển nhân sự các đơn vị trực thuộc.

- Các công tác khác:

- + Tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên 2012.
- + Chuyển trụ sở Công ty về Trung tâm TMTCDK Phú Mỹ Hưng trong tháng 4/2013.

3. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2012, tình hình SXKD năm 2013:

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, năm 2013 Công ty Petroland tiếp tục chịu tác động lớn từ tình hình bất động sản: tình hình kinh tế

trên toàn thế giới chưa kịp phục hồi, chính sách thắt chặt tiền tệ của chính phủ đã làm cho thị trường bất động sản đóng băng, việc tiêu thụ sản phẩm nói chung cũng như việc đầu tư vào các dự án gặp rất nhiều khó khăn. Các nhà thầu thi công cho các dự án của Công ty cũng lâm vào tình trạng mất cân đối về tài chính, do đó không đảm bảo đủ nhân lực và vật tư trên công trường, gây chậm trễ tiến độ thực hiện của dự án. Ngoài ra, các nhà thầu phối hợp với nhau chưa chặt chẽ nên công tác thi công chưa đạt hiệu quả cao, làm ảnh hưởng đến tiến độ dự án;

Việc tiến độ các dự án bị chậm trễ làm Công ty không bàn giao mặt bằng cho khách hàng đúng theo hợp đồng, ảnh hưởng đến uy tín và công tác thu hồi vốn của Công ty, làm ảnh hưởng đến các chỉ tiêu được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2012 và kết quả thực hiện năm 2013. Vì vậy kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013 không đạt được như kỳ vọng, tuy nhiên so với đa số các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản khác, năm 2013 Công ty Petroland vẫn thu được lợi nhuận, bảo toàn được vốn.

II. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2014:

HĐQT luôn bám sát những quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT và kế hoạch chiến lược phát triển lâu dài và bền vững của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua, HĐQT luôn sâu sát, tiếp tục chỉ đạo thực hiện một số công việc trọng tâm sau:

- **Các dự án ngắn hạn:** tập trung bàn giao căn hộ cho khách hàng để nhanh chóng thu hồi vốn đầu tư dự án Chung cư Petroland quận 2; Hoàn thành và đưa vào sử dụng dự án Chung cư Mỹ Phú quận 7 (Petroland góp 89,9%) trong năm 2014; Khởi công xây dựng chung cư Thăng Long quận 9 (Petroland góp 79,9%) trong năm 2014.

- **Các dự án trung hạn:** sang nhượng, bán dự án sân Golf và biệt thự sinh thái Cam ranh để thu hồi vốn;

- **Các dự án dài hạn:** dự án Khu đô thị mới dầu khí Vũng Tàu: tìm đối tác hợp tác thực hiện tiếp dự án. Chuyển nhượng phần vốn góp tại dự án Trương Bình Hiệp và Huỳnh Tấn Phát. Do khó khăn trong việc thu xếp nguồn vốn đầu tư nên chuyển dự án đường Vành đai 2 sang Tổng Công ty PVC triển khai thực hiện, giãn tiến độ đầu tư dự án Khu đô thị mới Xuân Thới Sơn;

- Chỉ đạo quyết liệt để đẩy mạnh công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án: Căn hộ có giá trung bình thấp để phục vụ đa số khách hàng có nhu cầu về nhà ở, khai thác nhu cầu nhà ở của CBCNV trong ngành Dầu khí; Đầu tư vào các dự án mới, hoặc hợp tác đầu tư với các đối tác có quỹ đất thuận lợi giao thông và kết nối hạ tầng, để thực hiện đầu tư các dự án Chung cư hoặc Trung tâm thương mại, Văn phòng.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc tư vấn quản lý dự án, trong đó trọng tâm là dự án Trung tâm phân tích thí nghiệm và văn phòng làm việc của Viện Dầu khí tại TP.HCM. Tư vấn quyết toán hoàn thành các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

- Thành lập Chi nhánh thực hiện việc tự quản lý các sản phẩm bất động sản do chính Công ty đầu tư như: Tòa nhà Petroland, Chung cư Petroland quận 2, chung cư Mỹ Phú quận 7, Xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp với mục đích phát triển mạnh và bền vững mảng dịch vụ quản lý nhà cho các đơn vị khác có nhu cầu.

- Lĩnh vực kinh doanh bất động sản: ngoài việc đảm bảo bán hàng cho các dự án của Petroland đầu tư, chủ động mở rộng hoạt động kinh doanh của Sàn giao dịch bất động sản như môi giới, định giá, quản lý bất động sản. Triển khai bán hàng cho các dự án BĐS tại Vũng Tàu. Phân đấu đưa sàn giao dịch BĐS Petroland thành thương hiệu hàng đầu về kinh doanh bất động sản.

- Chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD và đầu tư xây dựng cơ bản hiệu quả nhất theo đúng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2010 – 2015, định hướng đến 2025; Đồng thời thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ Ban Giám đốc cũng như các cán bộ quản lý, nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu Kế hoạch từng năm và đạt mức tăng trưởng cao.

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp cụ thể, thực hành tiết kiệm nhằm thực hiện tốt chiến lược phát triển Công ty đề ra.

- Củng cố và kiện toàn bộ máy gọn nhẹ, năng động và hiệu quả, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn trong từng bộ phận để đáp ứng kịp thời theo nhu cầu phát triển của Công ty.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các cổ đông, cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của CBCNV Công ty, để họ yên tâm công tác, cống hiến hết sức mình cho Công ty.

- Chỉ đạo xây dựng thương hiệu Công ty Petroland và Văn hóa Công ty.

III. Kết luận:

Trong năm 2013, tình hình kinh tế tiếp tục có nhiều khó khăn với nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; Riêng thị trường bất động sản bị suy giảm rất sâu, các hoạt động giao dịch ít được thực hiện; Bên cạnh đó, lãi suất ngân hàng tăng cao, lạm phát cao, các dự án đầu tư đều phải dừng hoặc giãn tiến độ, các nhà thầu gặp khó khăn về tài chính không đảm bảo đúng tiến độ hoàn thành của các dự án. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn như vậy, song với quyết tâm cao của tập thể HĐQT, Ban GD và toàn thể CBCNV, sự ủng hộ, khích lệ và cổ vũ của các cổ đông, hoạt động SXKD của Công ty vẫn duy trì và phát triển tốt, Công ty bảo toàn được vốn, các dự án đầu tư đều có hiệu quả.

Hội đồng quản trị Công ty rất cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ và sự chỉ đạo kịp thời của Tập đoàn Dầu khí, Tổng công ty PVC và các cổ đông để Công ty phát triển bền vững và hiệu quả, khẳng định thương hiệu của Công ty trong lĩnh vực Đầu tư Bất động sản.

Nhân Đại hội này, thay mặt HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty và CBCNV của Công ty, Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý vị đại biểu khách quý về sự giúp đỡ nhiều mặt cho sự phát triển của Công ty Petroland trong thời gian

qua, xin kính chúc Quý vị đại biểu cùng toàn thể CBCNV Công ty Petroland và gia đình lời chúc sức khỏe, hạnh phúc an khang thịnh vượng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *h*



Ngô Hồng Minh
Ngô Hồng Minh



Số: 312 /BC-PETROLAND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2014

BÁO CÁO

Về việc kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

I. Đánh giá chung tình hình SXKD năm 2013:

Năm 2013 vẫn là một năm đầy khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Petroland và các công ty thành viên, cụ thể như sau:

- Doanh thu của dự án Trung tâm thương mại tài chính dầu khí Phú Mỹ Hưng không hoàn thành kế hoạch đề ra (đạt 44%), sản phẩm tiêu thụ chậm do thị trường bất động sản vẫn chưa khôi phục;
- Dự án Chung cư Mỹ Phú đang triển khai rất chậm và không thể bàn giao sản phẩm cho khách hàng theo tiến độ hợp đồng, ảnh hưởng đến uy tín và công tác thu hồi vốn của Công ty;
- Khó khăn trong việc thu xếp được vốn cho các dự án chuẩn bị đầu tư: dự án Khu đô thị mới Dầu khí Vũng Tàu, dự án Sân golf và biệt thự sinh thái Cam Ranh, dự án Chung cư Thăng Long;
- Kết quả SXKD của Công ty Petroland bị lỗ trong năm 2013 chủ yếu do chi phí lãi vay phải trả cho ngân hàng khá lớn, cộng thêm tiền phạt phải trả cho khách hàng dự án Chung cư Petroland Quận 2 do dự án bị chậm trễ tiến độ bàn giao, và lỗ từ việc bán tòa nhà văn phòng 16 Trương Định. Ngoài ra do các công ty thành viên của Petroland vẫn chưa có lợi nhuận trong sản xuất kinh doanh.

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế và của Công ty Petroland, Lãnh đạo và tập thể nhân viên Công ty đã cố gắng không ngừng và đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

- (1) Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 vào ngày 25/4/2013;
- (2) Hoàn thành đánh giá tái chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào ngày 3/5/2013 với kết quả đạt yêu cầu;
- (3) Hoàn thành chuyển nhượng Tòa nhà 16 Trương Định với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC);
- (4) Hoàn thành thi công nội thất văn phòng Công ty để chuyển trụ sở làm việc Công ty về Trung tâm Thương mại Tài chính Dầu khí Phú Mỹ Hưng cuối quý I/2013.



Các chỉ tiêu kết quả thực hiện SXKD năm 2013 chủ yếu (hợp nhất):

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2013	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ hoàn thành KH năm 2013
I	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ đồng	304,00	34,65	11%
1	Đầu tư các dự án bất động sản	Tỷ đồng	304,00	34,65	11%
II	Các chỉ tiêu về tài chính				
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	1.000,00	1.000,00	100%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	793,00	487,83	62%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,12	-138,37	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,04	-138,37	
5	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	22,06	27,06	133%
III	Các chỉ tiêu về lao động				
1	Thu nhập bình quân	trđ/ng/th	11,06	9,15	83%
2	Kế hoạch đào tạo	Tỷ đồng	0,50	0,0065	1%

II. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:

2.1. Tòa nhà 16 Trương Định:

Ngày 28/12/2012, Công ty Petroland đã ký Hợp đồng chuyển nhượng với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) Tòa nhà 16 Trương Định. Giá trị Hợp đồng chuyển nhượng là 142.469.997.800 đồng (bao gồm VAT) và SCIC đã hoàn thành việc thanh toán cho Petroland. Doanh thu của dự án đã được ghi nhận trong quý I/2013.

2.2. Tòa nhà Petroland Tower:

Trong năm 2013, Công ty Petroland đã tìm khách hàng chuyển nhượng được sàn tầng 9, một phần của sàn tầng 5 (642m²), một phần sàn tầng trệt và ký 02 hợp đồng cho thuê ở sàn tầng 17 và sàn tầng 5.

2.3. Chung cư Petroland Quận 2: đã bàn giao trên 80% số căn hộ cho khách hàng.

2.4. Chung cư Mỹ Phú:

Do khó khăn về tài chính, Công ty PVC-SG đã dừng công tác thi công công trình từ tháng 6/2012 đến nay gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác bán hàng, bàn giao căn hộ cho khách hàng.

Theo chỉ đạo của Tổng Công ty PVC, Công ty CP Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú đã phối hợp với Công ty PVC-SG thanh quyết toán hợp đồng của dự án Chung cư cao tầng Mỹ Phú.

Công ty Mỹ Phú đã ký hợp đồng với nhà thầu thi công và tái khởi động công trình vào cuối quý IV/2013. Tuy nhiên Công ty Mỹ Phú vẫn đang gặp khó khăn trong công tác thu xếp vốn cho dự án.

2.5. Khu đô thị mới Dầu khí Vũng Tàu:

Đang làm việc với chính quyền địa phương về thủ tục bồi thường hỗ trợ tái định cư theo quy định của Nhà nước và địa phương..

2.6. Sân golf và biệt thự sinh thái Cam Ranh:

Đã thi công san nền xong 16ha khu Resort và khách sạn. Đã ký hợp đồng thi công sân golf phía Tây 9 lỗ, sân golf phía Bắc 7 lỗ và sân tập golf. Tuy nhiên chưa thu xếp được nguồn vốn đầu tư nên trong 6 tháng đầu năm 2013 phải tạm ngưng thực hiện

2.7. Chung cư Thăng Long: Đã hoàn thành Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, thực hiện việc xin chấp thuận đầu tư và công tác giao đất.

2.8. Đầu tư cho văn phòng mới của Công ty ở Tòa nhà Petroland Tower: đã hoàn thành công tác đầu tư và chuyển trụ sở văn phòng Công ty vào cuối quý I/2013.

Đối với các dự án góp vốn đầu tư:

2.9. Dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát: dự án đã thi công xong phần móng và tầng hầm, hiện đang ngừng thực hiện để thu xếp vốn đầu tư dự án.

2.10. Khu nhà ở thương mại Trương Bình Hiệp - Thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương: đã tiến hành đền bù, giải phóng mặt bằng được 19,6ha/30,68ha; hiện đang ngừng thực hiện để thu xếp vốn đầu tư dự án.

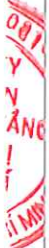
III. Công tác quản lý tòa nhà:

Chi nhánh Công ty Petroland đã thực hiện công tác quản lý và cung cấp dịch vụ cho các khách hàng ở Tòa nhà Petroland Tower và Chung cư Petroland Quận 2, đảm bảo hoạt động thông suốt và an toàn.

IV. Công tác tư vấn, quản lý dự án:

Trong năm 2013, Công ty Petroland cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị cho các dự án như sau:

- Các dự án đang thực hiện:
 - + Trung tâm phân tích thí nghiệm và Văn phòng làm việc Viện dầu khí Việt Nam tại Tp. Hồ Chí Minh;
 - + Chung cư Mỹ Phú – Q.7.
- Các dự án đang quyết toán với chủ đầu tư:
 - + Cao ốc Văn phòng Dragon Tower;
 - + Chung cư Phú Đạt;
 - + Nhà máy Chế tạo ống thép – Tiền Giang
 - + San lấp mặt bằng dự án Khu công nghiệp Dịch vụ Dầu khí Soài Rạp – Tiền Giang;
 - + Khu định cư Phước Kiến (giai đoạn II) - Hạng mục Hệ thống giao thông, hệ thống thoát nước mưa và hệ thống thoát nước thải, đường công vụ;
 - + Cải tạo Ký túc xá công nhân - Khu chế xuất Tân Thuận - Quận 7;
 - + Nhà để xe Khu ký túc xá Công nhân Khu chế xuất Tân Thuận.



- Các dự án đang tạm ngưng theo chủ trương của chủ đầu tư:
 - + Đầu tư hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phát triển đô thị khu vực 2 và 3, Vị Thanh - Hậu Giang;
 - + Chung cư Huỳnh Tấn Phát.

V. Tình hình thực hiện chế độ chính sách, an sinh xã hội của Công ty Petroland:

- Thu nhập bình quân thực hiện năm 2013 là 9,15 triệu đồng/người/tháng trong khi kế hoạch là 11,06 triệu đồng/người/tháng (thực hiện được 83% so với kế hoạch).
- Lao động bình quân là 159 người (đạt 77% kế hoạch)
- Công tác đào tạo: tổng kinh phí thực hiện đào tạo là 6,5 triệu đồng (kế hoạch 500 triệu đồng đạt 1,3% kế hoạch) với 34 lượt người được tham gia các khóa đào tạo (kế hoạch là 172 lượt người đạt 20%).
- Công ty thực hiện đầy đủ các loại BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.
- ⇒ Nguyên nhân chính dẫn đến các chỉ tiêu trên chưa hoàn thành là do thị trường kinh doanh bất động sản năm 2013 gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng đến tình hình SXKD của Công ty.
- Có 26 trường hợp chấm dứt HĐLĐ, khi chấm dứt HĐLĐ Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động như trợ cấp thôi việc (tổng số tiền công ty đã trợ cấp thôi việc trong năm 2013 là 17.074.375 đồng và thanh toán phép năm là 6.810.977 đồng), chốt sổ BHXH, trả tiền phép năm cho người lao động.
- Nghỉ thai sản: 09 người, số tiền trợ cấp thai sản 07 người: 141.314.000 đồng
- Công tác an sinh xã hội: trong năm 2013 Công ty Petroland đã tổ chức phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng, ủng hộ cho các quỹ và hoạt động của PVC (quỹ tương trợ dầu khí, quỹ vì thế hệ trẻ, quỹ nghĩa tình đồng đội, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt thiên tai) với tổng giá trị là 62 triệu đồng.

Phần II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

Trên cơ sở tình hình SXKD năm 2013, Hội đồng quản trị Công ty đã đưa ra hướng phát triển của Công ty năm 2014 như sau:

Trong năm 2014, Công ty Petroland sẽ quyết tâm hoàn thành một số cột mốc quan trọng như:

- (1) Hoàn thành công trình Chung cư Mỹ Phú, bàn giao căn hộ cho khách hàng;
- (2) Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Petroland;
- (3) và một số sự kiện quan trọng khác của Công ty.

Trên cơ sở đó, Công ty Petroland đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 với những nội dung như sau:

Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2014 chủ yếu (hợp nhất):

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Tỷ lệ tăng trưởng so với 2013
I	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ đồng	198,33	572%
1	Đầu tư các dự án bất động sản	Tỷ đồng	198,33	572%
II	Các chỉ tiêu về tài chính			
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	1.000,00	100%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	894,00	183%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,10	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,075	
5	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	5,10	19%
III	Các chỉ tiêu về lao động			
1	Thu nhập bình quân	trđ/ng/th	6,76	105%
2	Kế hoạch đào tạo	Tỷ đồng	0,27	4154%

I. Nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động đầu tư:

1.1. *Tòa nhà Petroland Tower*: tìm kiếm khách hàng chuyển nhượng, cho thuê phần diện tích còn lại

1.2. *Chung cư Petroland Q.2*: Tiếp tục bàn giao các căn hộ còn lại cho khách hàng. Quyết toán với các nhà thầu thi công và quyết toán dự án.

1.3. *Chung cư Mỹ Phú*:

- Dự kiến hoàn thành công trình vào quý IV/2014 và bàn giao căn hộ cho khách hàng.

1.4. *Dự án Khu đô thị mới Dầu khí Vũng Tàu*:

- Làm việc với chính quyền địa phương về thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng.

- San lấp mặt bằng và làm việc với địa phương về thủ tục tiến hành đầu tư trên các thửa đất đã thu gom.

1.5. Sân golf và biệt thự sinh thái Cam Ranh:

Chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty Petroland tại Công ty CP Đầu tư Dầu khí Nha Trang.

1.6. Dự án Chung cư Thăng Long:

- Thực hiện việc xin chấp thuận dự án đầu tư và giao đất cho Công ty Thăng Long, lập dự án đầu tư, thiết kế cơ sở.
- Thực hiện công tác san lấp mặt bằng, triển khai làm hạ tầng dự án. Thi công phần móng 3 block chung cư.

1.7. Dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát: chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty Petroland tại dự án.

1.8. Dự án Trương Bình Hiệp – Bình Dương: chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty Petroland tại dự án.

II. Công tác quản lý tòa nhà:

Năm 2014 Chi nhánh Công ty Petroland tiếp tục cung cấp dịch vụ và quản lý tòa nhà cho dự án Petroland Tower, Chung cư Petroland Quận 2 và Chung cư Mỹ Phú.

III. Công tác tư vấn, quản lý dự án:

Kế hoạch năm 2014 Công ty Petroland tiếp tục cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị đối với các dự án đã ký hợp đồng và tìm kiếm thêm các hợp đồng tư vấn mới.

IV. Các công tác khác:

1. Công tác tài chính:

Quản lý an toàn đồng thời sử dụng có hiệu quả cao nguồn vốn hiện có. Tích cực trong công tác thu hồi vốn. Làm việc với các ngân hàng, quỹ đầu tư trong và ngoài nước để thu xếp vốn cho các dự án ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của Công ty.

2. Thực hành tiết kiệm:

Thực hiện tiết kiệm từ chi phí SXKD như: chi phí quản lý doanh nghiệp và Quỹ phúc lợi khen thưởng. Xây dựng kế hoạch chi phí quản lý doanh nghiệp giảm thiểu 10% so với kế hoạch năm 2013.

3. Công tác nhân sự:

- Đào tạo: cử 126 lượt người tham gia các khóa đào tạo với tổng kinh phí là 270 triệu đồng.
- Lao động bình quân là 129 người.
- Thu nhập bình quân là 6,76 triệu đồng/người/tháng.
- Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách theo quy định của Pháp luật lao động.

V. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch 2014:

Qua đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2014, Công ty Petroland kiến nghị các giải pháp thực hiện để có lãi trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014:

- Tập trung và quyết liệt thu hồi công nợ, không để nợ khó đòi dẫn đến phải trích lập dự phòng. Tăng cường liên kết với các Ngân hàng để tài trợ vốn vay, xây dựng phương án tài chính hợp lý để khuyến khích khách hàng đóng tiền.
- Thúc đẩy công tác bán hàng tồn kho, xây dựng phương án bán hàng với giá hợp lý trong tình hình hiện nay và đảm bảo bảo toàn và sớm thu hồi vốn để cải thiện thanh khoản cho Công ty.
- Kiên quyết dừng những dự án không hiệu quả. Tìm kiếm đối tác chuyển nhượng hoặc hợp tác đầu tư các dự án dài hạn cần nhu cầu vốn lớn (ví dụ: Sân Golf và Biệt thự sinh thái Cam Ranh, Dự án chung cư Thăng Long, Dự án khu đô thị Vũng Tàu). Chỉ triển khai đầu tư khi thu xếp được vốn và có đầu ra cho sản phẩm.
- Khẩn trương triển khai thi công hoàn thiện các công việc tồn đọng tại các dự án dở dang nhằm hạn chế thiệt hại do chậm bàn giao, trả lại sản phẩm và thiệt hại về tài chính và uy tín của Công ty.
- Đẩy nhanh công tác nghiệm thu, hoàn công công trình nhằm hạn chế chi phí phát sinh. Đồng thời hoàn tất thủ tục hoàn công để thúc đẩy công tác cấp giấy chứng nhận sở hữu cho khách hàng và thu hồi giá trị còn lại của hợp đồng.
- Đối với nhà thầu thi công/đối tác cần chứng minh năng lực trước khi giao thầu, nhận thầu, bán hàng, thủ tục bảo lãnh thực hiện phải là điều kiện bắt buộc.
- Thực hiện chương trình hành động tiết kiệm, chống lãng phí.
- Đề ra định hướng phát triển ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, theo đó phải xây dựng kế hoạch đầu tư, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch ngân sách chi tiết ngắn hạn, trung hạn và dài hạn nhằm Quản trị dự án, quản trị dòng tiền.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2013 và kế hoạch SXKD năm 2014 của Công ty Petroland. Thay mặt Ban Lãnh đạo Công ty, tôi xin gửi lời cảm ơn đến Quý vị đại biểu, các Cổ đông tham dự Đại hội về sự giúp đỡ, đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Kính chúc Quý vị đại biểu, toàn thể Quý vị Cổ đông & CBCNV Công ty và gia đình dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, an khang và thịnh vượng.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (b/c);
- Ban GD;
- Các phòng ban Công ty;
- Lưu: VT, P.KHĐT (N).



Bùi Minh Chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2013 & KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014
(Kèm theo Báo cáo số: 012 /BC-PETROLAND ngày 17 tháng 4 năm 2014)

ĐVT: tỷ đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2013			Kế hoạch năm 2014					Nguồn vốn đầu tư năm 2014		Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Tổng số	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay	
A	TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	304,00	34,65	11%	198,33	68,10	68,00	51,63	10,60	-	20,00	178,33
1	Giá trị đầu tư	304,00	34,65	11%	198,33	68,10	68,00	51,63	10,60	-	20,00	178,33
B	CÁC CHỈ TIÊU VỀ TÀI CHÍNH											
1	Vốn điều lệ	1.000,00	1.000,00	100%	1.000,00							
2	Tổng doanh thu	793,00	487,83	62%	894,00	18,80	152,30	339,20	383,70			
3	Lợi nhuận trước thuế	3,12	(138,37)	-4435%	0,10				0,10			
4	Lợi nhuận sau thuế	1,04	(138,37)	-13305%	0,075				0,075			
5	Các khoản nộp NSNN (*)	20,30	27,06	133%	5,10	0,15	0,22	2,81	1,92			
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ doanh thu	0,13%	-28,36%	-21628%	0,01%	0,00%	0,00%	0,00%	1,00%			
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	0,10%	-13,84%	-13303%	0,01%	0,00%	0,00%	0,00%	0,01%			
C	CÁC CHỈ TIÊU VỀ LAO ĐỘNG											
1	Lao động và thu nhập											
	- Lao động bình quân (người)	207	159	77%	129	141	135	122	119			
	- Thu nhập bình quân (triệu đồng/người)	11,06	9,15	83%	6,76	6,76	6,76	6,76	6,76			
2	Đào tạo (lượt người)	172	34	20%	126	3	32	53	38			
3	Kinh phí đào tạo	0,50	0,0065	1%	0,27	0,02	0,09	0,09	0,08			

(*) Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN trong năm 2013 gồm thuế TNDN, thuế TNCN, thuế TTGT và các khoản phải nộp khác.

330
CỔ
CỔ
U TI
VÀ
ĐAI
T.P

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG VÀ ĐỒ THỊ DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2013 & KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2014
(Kèm theo Báo cáo số: 342 /BC-PETROLAND ngày 17 tháng 4 năm 2014)

Đơn vị tính: tỷ đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ góp vốn	Năm 2013		Kế hoạch năm 2014				Nguồn vốn đầu tư năm 2014								
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Tổng số	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng số	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay	Huy động từ khách hàng + khác			
	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ																
1	Chi phí xây dựng		304,00	34,65	11%	198,33	68,10	68,00	51,63	10,60	198,33	-	20,00	178,33			
2	Chi phí thiết bị		142,30	13,83	10%	101,32	35,00	36,00	25,32	5,00							
3	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư		75,70	9,42	12%	66,00	28,00	28,00	10,00	-							
4	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư		45,00	-	0%	-	-	-	-	-							
5	Chi phí quản lý dự án		1,40	0,60	43%	1,60	0,40	0,40	0,40	0,40							
6	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		15,60	7,04	45%	8,60	2,00	1,50	3,00	2,10							
	Chi phí khác		24,00	3,77	16%	20,81	2,70	2,10	12,91	3,10							
A	DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA CÔNG TY PETROLAND		4.152,18	9,09	70%	10,00	-	-	5,00	5,00	10,00	-	-	10,00	-	10,00	
I	Khu đô thị mới Dầu khí Vũng Tàu	100%	3.750,00	-	-	10,00	-	-	5,00	5,00	10,00	-	-	10,00	-	10,00	
1	Chi phí xây dựng		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
2	Chi phí thiết bị		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
3	Chi phí quyền sử dụng đất, đền bù, GPMB		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
4	Chi phí quản lý dự án		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
6	Chi phí khác		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
II	Đầu tư văn phòng mới của Công ty tại Petroland Tower		13,00	9,09	70%	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
1	Chi phí xây dựng		10,30	6,67	65%	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
2	Chi phí thiết bị		2,70	2,42	90%	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
3	Chi phí quyền sử dụng đất, đền bù, GPMB		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
4	Chi phí quản lý dự án		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
6	Chi phí khác		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
B	DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA CÁC CÔNG TY CON CỦA PETROLAND		291,00	25,57	8,8%	188,33	68,10	68,00	46,63	5,60	188,33	-	20,00	168,33	-	168,33	



520
ĐNG
PH
SHA
ĐỒ
JK
HỒ

Số TT	Chi tiêu	Tổng mức đầu tư/ Giá trị vốn góp	Tỷ lệ góp vốn	Năm 2013			Kế hoạch năm 2014						Nguồn vốn đầu tư năm 2014			
				Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Tổng số	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng số	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay	Huy động từ khách hàng + khác	
I	Sân golf và biệt thự sinh thái Cam Ranh (Vốn Petroland góp: 300 tỷ x 65,38%)	2.047,65	65,38%	55,00	2,33	4%	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1	Chi phí xây dựng			47,70		0%										
2	Chi phí thiết bị															
3	Chi phí quyền sử dụng đất, đền bù, GPMB															
4	Chi phí quản lý dự án															
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng			7,10		0%										
6	Chi phí khác			0,20	2,33	1163%										
II	Chung cư cao tầng Mỹ Phú (Vốn Petroland góp: 175 tỷ x 89,9%)	540,68	89,9%	152,00	16,14	11%	168,33	63,00	64,00	41,33	-	168,33			168,33	
1	Chi phí xây dựng			60,00	7,16	12%	91,32	35,00	36,00	20,32						
2	Chi phí thiết bị			73,00	7,00	10%	66,00	28,00	28,00	10,00						
3	Chi phí quyền sử dụng đất, đền bù, GPMB															
4	Chi phí quản lý dự án			0,20	0,60	300%										
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng			3,10		0%	1,20			1,20						
6	Chi phí khác			15,70	1,38	9%	9,81			9,81						
III	Chung cư Thăng Long (Vốn Petroland góp: 500 tỷ x 79,9%)	3.169,00	79,9%	34,00	7,10	21%	20,00	5,10	4,00	5,30	5,60	20,00			20,00	
1	Chi phí xây dựng			24,30		0%										
2	Chi phí thiết bị															
3	Chi phí quyền sử dụng đất, đền bù, GPMB															
4	Chi phí quản lý dự án			1,20		0%	1,60	0,40	0,40	0,40						
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng			5,40	7,04	130%	7,40	2,00	1,50	1,80						
6	Chi phí khác			3,10	0,06	2%	11,00	2,70	2,10	3,10						
IV	Đầu tư dự án mới của Công ty Mỹ Phú			50,00		0%										
1	Chi phí xây dựng															
2	Chi phí thiết bị															
3	Chi phí quyền sử dụng đất, đền bù, GPMB			45,00		0%										
4	Chi phí quản lý dự án															
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng															
6	Chi phí khác			5,00		0%										

CHÍNH SÁCH THỊ TRƯỜNG



BÁO CÁO THỰC HIỆN DOANH THU NĂM 2013 & KẾ HOẠCH DOANH THU NĂM 2014
(Kèm theo Báo cáo số: 3/12 /BC-PETROLAND ngày 17 tháng 4 năm 2014)

Đơn vị tính: tỷ đồng

Số TT	Chi tiêu	Năm 2013			Kế hoạch năm 2014				
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Tổng số	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
	TỔNG DOANH THU HỢP NHẤT	793,00	487,83	62%	894,00	18,80	152,30	339,20	383,70
	CÔNG TY MẸ (PETROLAND)	542,00	487,57	90%	470,00	18,80	152,30	116,20	182,70
A	Kinh doanh bất động sản	504,00	438,73	87%	159,60	11,30	44,00	52,10	52,20
I	Trung tâm Thương mại Tài chính Dầu khí Phú Mỹ Hưng	116,00	51,30	44%	144,70	11,30	39,50	46,20	47,70
I	Khu văn phòng	116,00	48,30		132,10	11,30	39,50	46,20	35,00
	PVEP (1/2 tầng 12A, tầng 12B, 14, 15, 16, 19, 20, 21, 22)		(2,08)						
	Nguyen Vũ Linh (tầng 9)		32,13						
	Cty CP Đại lý Hàng hải Việt Nam (Tầng 5; 642m2)		18,25						
	Tầng 5 (418m2)				11,29	11,29			
	Tầng lửng (1.035,1m2) + tầng 3 (1.656m2) + tầng 4 (1.075m2) + tầng 17 (1.066,7m2) = 4.832,8m2				120,82		39,63	46,24	34,95
	Phần diện tích còn lại - cho thuê				-				
2	Khu thương mại	-	1,43		-	-	-	-	-
	Lê Văn Phúc (tầng trệt)		1,43						

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2013			Kế hoạch năm 2014				
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Tổng số	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
3	<i>Khu căn hộ</i>		1,58		12,70				12,70
II	Chung cư Petroland Quận 2	258,00	257,42	100%	14,90	-	4,50	5,90	4,50
I	<i>Doanh thu</i>	258,00	273,02		14,90		4,50	5,90	4,50
2	<i>Chiết khấu hàng bán</i>		(15,59)						
III	Tòa nhà Văn phòng 16 Trương Định	130,00	130,00	100%	-				
B	Sản xuất kinh doanh khác	38,00	48,85	129%	310,40	7,50	108,30	64,10	130,50
I	Dịch vụ quản lý tòa nhà	33,00	31,86	97%	40,00	7,50	10,10	11,00	11,40
II	Tư vấn QLDA, tư vấn giám sát	5,00	4,43	89%	6,00			4,10	1,90
III	Cho thuê nhà 421 Nguyễn An Ninh - Vũng Tàu		0,06		0,16	0,04	0,04	0,04	0,04
IV	Hoạt động tài chính		4,84						
V	Thu nhập khác		7,66		264,30	-	98,10	49,00	117,20
1	Chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty CP Dầu tư Dầu khí Nha Trang				196,10		98,10	49,00	49,00
2	Chuyển nhượng phần vốn góp tại dự án Huỳnh Tấn Phát				32,20				32,20
3	Chuyển nhượng phần vốn góp tại dự án Trương Bình Hiệp				36,00				36,00

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2013			Kế hoạch năm 2014				
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Tổng số	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	CÁC CÔNG TY CHI PHỐI	251,00	3,21	1,3%	424,00	-	-	223,00	201,00
	Công ty CP Đầu tư Dầu khí Nhà Trang	-	1,35		-	-	-	-	-
I	Kinh doanh bất động sản								
II	Sản xuất kinh doanh khác		1,35		-	-	-	-	-
1	Hoạt động tài chính		0,02		-				
2	Thu nhập khác		1,33						
B	Công ty CP Đầu tư Dầu khí Mỹ Phú	251,00	1,86	1%	424,00	-	-	223,00	201,00
I	Kinh doanh bất động sản	250,00	-	0%	424,00	-	-	223,00	201,00
1	Chung cư Mỹ Phú	250,00		0%	424,00	-	-	223,00	201,00
II	Sản xuất kinh doanh khác	1,00	1,86	186%	-	-	-	-	-
1	Tư vấn quản lý dự án Khu dân cư Mọc Bại, Tây Ninh	1,00			-				
2	Cho thuê tầng 7 Trung tâm thương mại tài chính dầu khí Phú Mỹ Hưng		1,42						
3	Hoạt động tài chính		0,44						
4	Thu nhập khác				-				
C	Công ty CP Đầu tư Dầu khí Thăng Long		0,00		-	-	-	-	-
I	Kinh doanh bất động sản								
II	Sản xuất kinh doanh khác		0,00						
1	Hoạt động tài chính		0,00						

BÁO CÁO

Công tác Kiểm tra, Kiểm soát năm 2013

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty Petroland.
 - Hội đồng quản trị Công ty Petroland.

 - Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005;
 - Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Công ty Petroland) và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Petroland,
- Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty Petroland quá trình hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả kiểm tra, kiểm soát năm 2013 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Ban Kiểm soát của Công ty Petroland được Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm có 03 thành viên: 01 Trưởng Ban Kiểm soát và 02 thành viên.
 2. Để triển khai nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã lập các kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng quý. Chương trình kế hoạch kiểm tra kiểm soát đã được thông qua Hội đồng quản trị (HĐQT) và đã được phê duyệt gửi tới Ban Giám đốc (Ban GD), các Phòng, Ban và Đơn vị trực thuộc Công ty Petroland để phối hợp triển khai.
 3. Trong năm 2013, Ban Kiểm soát đã thực hiện một số công việc chính sau:
 - 3.1. Kiểm tra công tác Tài chính Kế toán bao gồm: việc lập báo cáo tài chính, hồ sơ thanh toán các hợp đồng (kiểm tra chọn mẫu một số hợp đồng lớn), thủ tục thanh toán các khoản chi tiêu nội bộ, tình hình thu hồi công nợ.
 - 3.2. Kiểm tra công tác Đầu tư- Xây dựng cơ bản bao gồm: Kiểm tra việc sử dụng Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, công tác thanh quyết toán vốn đầu tư theo quy định. Kiểm tra việc thực hiện công tác hoàn thiện và tiến độ của các dự án do Công ty Petroland làm chủ đầu tư.
 - 3.3. Tham dự các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng do Ban GD chủ trì.
 - 3.4. Kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát tại các kỳ kiểm tra, kiểm soát kỳ trước.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2013, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự hỗ trợ của HĐQT và Ban GD, tạo điều kiện để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ.



II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, KIỂM SOÁT NĂM 2013:

1. Công tác điều hành sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2013 Công ty Petroland đã tiếp tục thực hiện duy trì 08 dự án:

- 02 dự án đã đưa vào sử dụng là:

+ Trung tâm TMTC Dầu khí Phú Mỹ Hưng, quận 7, Tp. HCM;

+ Chung cư Petroland quận 2, Tp. HCM.

- 05 dự án góp vốn, hợp tác đầu tư là:

+ Dự án chung cư Mỹ Phú ở quận 7, Tp. HCM;

+ Dự án sân golf và biệt thự sinh thái Cam Ranh, Nha Trang.

+ Dự án Khu nhà ở cao tầng và công trình công cộng tại Phường Phước Long B, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh (trong giai đoạn chuẩn bị);

+ Dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát, ở quận 7, Tp. HCM.

+ Dự án khu nhà ở thương mại Tương Bình Hiệp, Thị xã Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

- 01 dự án tiếp tục trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư là:

+ Khu đô thị mới Dầu khí Vũng Tàu, Tp. Vũng Tàu;

Tình hình kinh tế khó khăn kéo dài từ cuối năm 2011 đến nay mà ảnh hưởng nhất là kinh doanh bất động sản... do vậy ngoài hai dự án Trung tâm TMTC Dầu khí Phú Mỹ Hưng quận 7, Chung cư Petroland quận 2 đã bàn giao đưa vào sử dụng và dự án Chung cư Mỹ Phú quận 7 tiếp tục được triển khai để bàn giao cho khách hàng, 05 dự án còn lại đều tạm thời giãn tiến độ do thiếu vốn đầu tư. Đồng thời, cũng do khó khăn chung hiện nay khó tìm được đầu ra cho sản phẩm nên việc kêu gọi hợp tác đầu tư huy động vốn rất khó thực hiện.

2. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013:

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 thông qua ngày 25/4/2013, tình hình thực hiện kế hoạch như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Số TT	Chỉ tiêu	KH 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ hoàn thành KH
1	Tổng giá trị đầu tư	304,00	34,65	11%
2	Tổng doanh thu	793,00	487,89	62%
3	Lợi nhuận trước thuế	3,12	-138,37	-4.435%
4	Lợi nhuận sau thuế	1,04	-138,37	-13.305%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ doanh thu	0,13%	-28,36%	-21.625%
6	Tỷ lệ chia cổ tức	0	0	0

528
ÔNG
Ổ PH
TƯ H
À Đ
ĐẦU
T.P.H

Năm 2013, Công ty Petroland tiếp tục chịu ảnh hưởng từ những khó khăn của nền kinh tế nói chung và lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản nói riêng, thị trường bất động sản vẫn chưa có tín hiệu khởi sắc, việc tiêu thụ sản phẩm cũng như việc đầu tư vào các dự án gặp rất nhiều khó khăn. Do đó, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013 không đạt được như kỳ vọng..

3. Công tác tài chính:

a. Nhận xét Báo cáo tài chính năm 2013: Theo số liệu đã được Công Ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán:

- Kiểm tra các số liệu báo cáo:

+ Về cơ bản, Công ty Petroland đã thực hiện đầy đủ các chế độ kế toán, chính sách tài chính, Luật thuế do Nhà nước ban hành; lập báo cáo tài chính theo đúng quy định.

+ Các chứng từ kế toán được sắp xếp gọn gàng, khoa học, đáp ứng tốt yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm toán.

+ Các số liệu trên báo cáo tài chính, phản ánh đúng tình hình phát sinh thực tế của Công ty Petroland tại thời điểm 31/12/2013.

- Kết quả kinh doanh một số chỉ tiêu cơ bản năm 2013 như sau:

+ Doanh thu: 495,46 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận trước thuế: - 138,37 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế: - 138,37 tỷ đồng.

- Tình hình tài chính năm 2013 như sau:

+ Hệ số thanh toán nhanh: 0,32 lần.

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu: - 15,94%.

b. Một số vấn đề liên quan đến công tác tài chính:

- Việc quản lý nguồn vốn của Công ty Petroland trong năm chưa được đảm bảo, tình trạng khan hiếm vốn kéo dài do nguồn thu thì bị hạn chế, vốn tập trung ở các dự án trung và dài hạn chưa có đầu ra.

- Việc huy động và sử dụng vốn: huy động vốn gặp rất nhiều khó khăn, công tác thu hồi công nợ chậm, nhất là đối với khách hàng mua sản phẩm của Petroland. Bên cạnh đó, do chính sách chung của Nhà nước hạn chế cho vay lĩnh vực đầu tư bất động sản nên Công ty không tiếp cận được nguồn vốn vay ưu đãi từ ngân hàng và các tổ chức tín dụng.

- Tình hình chi tiêu nội bộ được thực hiện theo đúng định mức chi tiêu đã được HĐQT phê duyệt.

4. Công tác đầu tư:

- Ngoài các dự án đã bàn giao đưa vào sử dụng, các dự án khác đều giãn tiến độ hoặc tạm ngừng do tình hình kinh tế khó khăn, thị trường bất động sản đóng băng, do không thu xếp được nguồn vốn.

1087-
TY
ẤN
TẮNG
THỊ
CHÍ
5 CHỈ M

- Công trình Trung tâm TMTC Dầu khí Phú Mỹ Hưng: Công tác làm thủ tục hoàn công chậm dẫn đến việc làm giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình và tách quyền sở hữu cho khách hàng chậm. Công ty chưa thu được 5% giá trị còn lại của các hợp đồng chuyển nhượng.

- Công trình Chung cư Petroland quận 2: Hiện đã bàn giao khoảng 400/479 căn hộ. Số lượng căn hộ đã có người vào ở là hơn 300 căn. Công ty đã bàn giao việc quản lý Chung cư Petroland cho Chi nhánh của Công ty.

- Công trình Chung cư Mỹ Phú quận 7: Sau một thời gian tạm ngừng thi công do nhà thầu thi công mất khả năng tài chính, công trình đã tái khởi động thi công vào tháng 7/2013 hiện đang trong giai đoạn hoàn thiện để bàn giao cho khách hàng vào tháng 8/2014.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2013, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty Petroland.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD;
- Lưu: VT, BKS.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thanh Cường



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2013

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: đồng


STT	Nội dung	Tại ngày 31/12/2013	Tại ngày 31/12/2012
I	Tài sản ngắn hạn	1,151,901,392,903	1,966,402,019,478
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	39,666,896,222	191,186,239,772
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	135,453,831,455	351,383,933,980
4	Hàng tồn kho	905,974,488,694	1,374,741,997,515
5	Tài sản ngắn hạn khác	70,806,176,532	49,089,848,211
II	Tài sản dài hạn	911,289,497,563	690,423,641,985
1	Các khoản phải thu dài hạn	199,108,252,361	4,633,333,333
2	Tài sản cố định	479,162,705,950	455,901,324,258
	- Tài sản cố định hữu hình	93,083,736,325	26,601,232,711
	- Tài sản cố định vô hình	22,530,420,016	75,538,168,394
	- Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	363,548,549,609	353,761,923,153
3	Bất động sản đầu tư	63,434,069,889	55,434,993,474
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	68,729,070,000	68,610,230,000
5	Tài sản dài hạn khác	100,855,399,363	105,843,760,920
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2,063,190,890,466	2,656,825,661,463
IV	Nợ phải trả	1,058,939,009,895	1,529,322,677,350
1	Nợ ngắn hạn	757,670,748,415	1,261,894,947,775
2	Nợ dài hạn	301,268,261,480	267,427,729,575
V	Vốn chủ sở hữu	868,346,685,625	1,005,809,272,150
1	Vốn chủ sở hữu	868,346,685,625	1,005,809,272,150
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1,000,000,000,000	1,000,000,000,000
	- Cổ phiếu quỹ	(7,866,485,920)	(7,866,485,920)
	- Các quỹ	23,458,924,626	23,458,924,626
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(147,245,753,081)	(9,783,166,556)
VI	Lợi ích cổ đông thiểu số	135,905,194,946	121,693,711,963
VII	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2,063,190,890,466	2,656,825,661,463

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Lũy kế
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	495,461,284,697	1,700,843,792,766
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	20,435,486,637	168,376,489,529
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ [3] = [1] - [2]	475,025,798,060	1,532,467,303,237
4	Giá vốn hàng bán	469,031,846,464	1,287,660,132,026
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ [5] = [3] - [4]	5,993,951,596	244,807,171,211

6	Doanh thu hoạt động tài chính	4,180,405,516	172,702,040,132
7	Chi phí tài chính	69,768,415,002	157,068,535,307
8	Chi phí bán hàng	9,878,432,457	19,962,185,277
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	46,439,097,846	165,335,099,050
10	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh [10] = [5] + [6] - [7] - [8] - [9]	(115,911,588,193)	75,143,391,709
11	Thu nhập khác	8,788,600,858	65,346,847,283
12	Chi phí khác	31,246,998,830	47,860,881,849
13	Lợi nhuận khác [13] = [11] - [12]	(22,458,397,972)	17,485,965,434
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế [14] = [10] + [13]	(138,369,986,165)	92,629,357,143
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	64,740,528,498
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp [16] = [14] - [15]	(138,369,986,165)	27,888,828,645
16.1	Lợi ích của cổ đông thiểu số	(1,213,517,017)	(4,283,361,422.00)
16.2	Lợi ích của cổ đông công ty mẹ	(137,156,469,148)	32,172,190,067
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(1,387)	325.42

Người lập/Kế toán trưởng


Phạm Thúy Nga

Tp.HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2014



Số: 315 /TTr-PETROLAND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013
Về việc phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland) được các Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2011
- Căn cứ Nghị quyết số 630/NQ-PETROLAND của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 ngày 25/4/2013.

Năm 2013, Công ty Petroland đã chi trả đầy đủ thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát với tổng số tiền là **769.379.622 đồng** (Bảy trăm sáu mươi chín triệu ba trăm bảy mươi chín ngàn sáu trăm hai mươi hai đồng), cụ thể mức thù lao của các thành viên nhận hàng tháng như sau:

1./ Mức thù lao hàng tháng của Hội đồng quản trị:

- + Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 4.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT (chuyên trách): theo quy chế tiền lương của Petroland

2./ Mức thù lao hàng tháng của Ban kiểm soát:

- + Trưởng BKS (không chuyên trách): 3.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên BKS (không chuyên trách): 2.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên BKS (chuyên trách): theo quy chế tiền lương của Petroland

Năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông giữ nguyên mức thù lao như năm 2013.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT.

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Ngô Hồng Minh

Số: 3/4 /BC-PETROLAND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2014

BÁO CÁO

Về việc Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
và Thu nhập của Ban Giám đốc năm 2013

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland) được các Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2011;
- Căn cứ Nghị quyết số 630/NQ-PETROLAND của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 ngày 25/4/2013.

Công ty Petroland xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thu nhập của Ban Giám đốc trong năm 2013 cụ thể như sau:

- | | |
|--|--------------------|
| 1. Tổng thù lao của Hội đồng quản trị:
(bao gồm chuyên trách và kiêm nhiệm) | 538.737.945 đồng |
| 2. Tổng thù lao của Ban kiểm soát:
(bao gồm chuyên trách và kiêm nhiệm) | 230.641.677 đồng |
| 3. Tổng thu nhập của Ban giám đốc: | 1.258.779.815 đồng |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *[Signature]*



Ngô Hồng Minh

Số: *MA* /TT-PETROLAND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *17* tháng *4* năm 2014

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013
Về việc phê duyệt lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2014

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland) được các Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2011;

- Căn cứ Danh sách Doanh nghiệp Kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Kiểm toán được Bộ tài chính cập nhật định kỳ và công khai thường xuyên trên trang thông tin điện tử của Bộ tài chính.

Hội đồng quản trị Công ty Petroland kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua danh sách Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty Petroland là 05 (năm) công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
4. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
5. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Kính trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính 2014 của Petroland, ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong năm công ty kiểm toán nêu trên thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty Petroland.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT.

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *[Signature]*
[Signature]
Ngô Hồng Minh

Số: 319 /TTr-PETROLAND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013
VỀ VIỆC CHẤP THUẬN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland);

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 (phụ lục) và ủy quyền cho HĐQT Công ty điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2014 linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế trên thị trường.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Hồng Minh



Phụ lục
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Tỷ lệ tăng trưởng so với 2013
I	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ đồng	198,00	571%
1	Đầu tư các dự án bất động sản	Tỷ đồng	198,00	571%
II	Các chỉ tiêu về tài chính			
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	1.000,00	100%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	894,00	183%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,01	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,075	
5	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	5,10	19%
III	Các chỉ tiêu về lao động			
1	Thu nhập bình quân	trđ/ng/th	6,76	105%
2	Kế hoạch đào tạo	Tỷ đồng	0,27	



Số: *316* /TT-PETROLAND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *17* tháng *4* năm 2014

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013
Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Petroland**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland) được các Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2011;

- Căn cứ Quyết định số 598/QĐ-HĐQT ngày 24/3/2014 về việc thôi cử cán bộ tham gia HĐQT Công ty Petroland của BIDV;

Do cổ đông lớn là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) có công văn số 1968/CV-TCCB ngày 01/4/2014 về việc thôi cử cán bộ tham gia HĐQT Công ty Petroland nhiệm kỳ 2013-2017.

Hội đồng quản trị Công ty Petroland kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013-2017 đối với ông Nguyễn Quốc Hưng, đại diện phần vốn góp của Ngân hàng BIDV tại Công ty Petroland.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Hồng Minh

Số: 317 /TTr-PETROLAND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013
VỀ VIỆC SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY PETROLAND

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí (Petroland) được các Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2011;

Trên cơ sở tình hình hoạt động thực tế của Công ty Petroland, Hội đồng quản trị Công ty Petroland kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua việc sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Petroland, cụ thể:

Nội dung điều lệ hiện hành	Nội dung điều lệ sửa đổi
<p>Điều 27: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 05 người và nhiều nhất là 11 người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm năm; Thành viên Hội đồng quản trị có thể đượ bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 27: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 05 người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm năm; Thành viên Hội đồng quản trị có thể đượ bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Hồng Minh